TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 6 – ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **01**/2025/HS-ST
Ngày 29-7-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 – ĐÀ NẴNG

- ***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Thái Sương

Các Hội thẩm nhân dân: ông Trần Nhượt

bà Nguyễn Thị Tám

- ***Thư ký phiên tòa:*** ông Lê Ngọc Trung - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 6 – Đà Nẵng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Đà Nẵng tham gia phiên tòa***: bà Trần Thị Hướng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 – Đà Nẵng tiến hành mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 21/2025/TLHS-ST ngày 17 tháng 6 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2025/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn D**, sinh ngày 10 tháng 11 năm 1977; trú tại: khối phố N, phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam (nay là khối phố N, phường A, thành phố Đà Nẵng); nghề nghiệp: buôn bán; giới tính: nam; trình độ học vấn: 10/12; con ông Nguyễn L và bà Phạm Thị Đ; vợ Hà Thị Thiền T (đã ly hôn); con sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 11/01/2001, bị Tòa phúc thẩm Toà án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng xử phạt 12 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*" tại Bản án số 30/2001/HS-PT.

Bị cáo bị bắt ngày 14/01/2025, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* ông Lê Tuấn V (V1), sinh năm 2005. Địa chỉ: ấp M, xã L, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu (nay là ấp M, xã Đ, tỉnh Cà Mau). *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đầu tháng 01/2025, bị cáo Nguyễn D có quen biết với một người tên "*Bi*" quê tại thành phố Hồ Chí Minh (*không rõ tên, địa chỉ cụ thể*), người này giới thiệu cho D số điện thoại 0792207335 của một người đàn ông tên "*Tèo*" (*không rõ họ*

tên, địa chỉ cụ thể) có bán ma tuý. Ngày 12/01/2025, D điện thoại cho "*Tèo*" để mua một gói ma tuý loại heroine rồi đem về nhà sử dụng một mình. Đến khoảng 07 giờ 35 phút ngày 14/01/2025, Nguyễn D tiếp tục điện thoại cho "*Tèo*" để hỏi mua 500.000 đồng ma tuý, loại heroin với mục đích đem về sử dụng thì T1 đồng ý và hẹn D đến khu vực chợ Đ1 tại thị trấn Đ, huyện Q. Sau đó, D điều khiển xe mô tô biển số 92D1-598.20 đi từ nhà vào khu vực khu phố chợ Đ1, huyện Q thì D điện thoại cho *"Tèo*" thì "*Tèo"* bảo D đợi một lát. Khoảng 30 phút sau, "*Tèo*" điện thoại cho D và bảo D đi ra khỏi khu vực phố chợ rồi đi về hướng xã Q, huyện Q; D đi được khoảng 300 mét thì thấy "*Tèo*" đang đứng đợi bên trái đường theo hướng đi của D. D đi đến vị trí "*Tèo*" đang đứng, D đưa cho "*Tèo*" số tiền 500.000 đồng, "*Tèo"* đưa cho D một gói ma tuý, loại heroin được gói bằng giấy bạc bỏ trong bao thuốc lá hiệu SAIGON. D bỏ gói ma tuý vào túi quần jean phía sau bên trái của mình rồi điều khiển xe đi về nhà. Khi D đi đến đoạn đường thuộc Cung đường sắt P tại thôn P, xã Q, huyện Q thì tổ công tác công an huyện Q yêu cầu kiểm tra.

Qua kiểm tra phát hiện tại túi quần phía sau bên trái của D có 01 vỏ bao thuốc lá hiệu SAIGON, bên trong vỏ bao thuốc lá có 01 gói chất rắn màu trắng dạng cục – bột nghi là ma túy. Tiến hành cân khối lượng và kiểm tra loại ma túy bằng cân điện từ và bộ D2 phát hiện ma túy do Bộ C1 cung cấp thì khối lượng chất ma túy là 0,36gam, loại Heroin. Công an huyện Q đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với D.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện Q đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn D nhưng không phát hiện tài liệu, đồ vật nào có liên quan đến hành vi của D.

***** *Tang vật tạm giữ:* 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu SAIGON, bên trong bao thuốc lá có 01 (một) gói ma tuý, loại Hêrôin được gói bằng giấy bạc diện 3,5cm x 3,5cm; 01 (một) xe môtô hiệu Exciter, màu trắng-đỏ-đen, BKS: 92D1-598.20; 01 (một) căn cước công dân số 049077002358 mang tên Nguyễn D, cấp ngày 17/6/2023; 01 (một) điện thoại di động hiệu SAMSUNG J4 CORE bên trong có một thẻ sim số 0905.012.280; số tiền 500.000đ (*Năm trăm nghìn đồng*).

Qua làm việc, Nguyễn D đã khai nhận hành vi mua ma túy về nhằm mục đích sử dụng.

Ngày 15/01/2025, Cơ quan CSĐT Công an huyện Q ra Quyết định trưng cầu giám định số 30/QĐ-ĐTTH trưng cầu Phòng K Công an tỉnh Q giám định đối với 01 gói chất rắn dạng cục - bột màu trắng tạm giữ của Nguyễn D.

Tại Kết luận giám định số: 90/KL-KTHS ngày 20/01/2025 của Phòng K Công an tỉnh Q kết luận: *Chất rắn dạng cục – bột màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có tên khoa học là D1, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của C phú quy định danh mục chất ma túy và tiền chất. Mẫu gửi giám định có khối lượng là 0,387 gam.*

Cáo trạng số 20/CT-VKSTK ngày 16-6-2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Đà Nẵng) truy tố bị

cáo Nguyễn D về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn D từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

Vật chứng đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu SAIGON, 01 (một) bì niêm phong số 90/PC09 của Phòng K Công an tỉnh Q chứa các mẫu vật hoàn trả sau giám định; một thẻ sim số 0905.012.280

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn D: 01 (một) xe môtô hiệu Exciter, màu trắng-đỏ-đen, BKS: 92D1-598.20 số khung: RLCU0610JY685780 số máy:G3D4E713706 và 01 (một) căn cước công dân số 049077002358 mang tên Nguyễn D, cấp ngày 17/6/2023.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu SAMSUNG J4 CORE.

- Trả lại cho bị cáo D số tiền 500.000 (*Năm trăm nghìn đồng).*

Tại lời nói sau cùng, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] **Về tố tụng**: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Đà Nẵng), Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] **Về nội dung:**

[2.1] Kết quả tranh tụng tại phiên tòa xác định được: Khoảng 09 giờ 15 phút ngày 14/01/2025, tại khu vực Cung đường sắt P thuộc thôn P, xã Q, huyện Q; bị cáo Nguyễn D đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy nhằm mục đích để sử dụng.

Tại Kết luận giám định số: 90/KL-KTHS ngày 20/01/2025 của Phòng K Công an tỉnh Q kết luận: Chất rắn dạng cục – bột màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có tên khoa học là D1, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của C phú quy định danh mục chất ma túy và tiền chất. Mẫu gửi giám định có khối lượng là 0,387 gam.

Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cùng các văn bản pháp luật, Hội đồng xét xử xét thấy: Việc tàng trữ trái

phép 0,387 gam ma túy loại Heroine để sử dụng, hành vi của bị cáo Nguyễn D đủ yếu tố cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017),* như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Đà Nẵng) truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.2] Với tính chất, hành vi đã thực hiện, cần xử phạt bị cáo Nguyễn D hình phạt tù tương xứng để răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung cho xã hội.

Về nhân thân: bị cáo có nhân thân xấu ngày 11/01/2001, bị Tòa phúc thẩm Toà án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng xử phạt 12 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*" tại Bản án số 30/2001/HS-PT.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình tố tụng và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017)*.

Bị cáo Nguyễn D không có công việc ổn định nên không xử phạt bổ sung bằng tiền.

[2.3] Xử lý vật chứng, vấn đề liên quan trong vụ án:

- *Về vật chứng:*

Đối với 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu SAIGON; 01 (một) bì niêm phong số 90/PC09 của Phòng K Công an tỉnh Q chứa các mẫu vật hoàn trả sau giám định; một thẻ sim số 0905.012.280 không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) xe môtô hiệu Exciter, màu trắng-đỏ-đen, BKS: 92D1-598.20; 01 (một) căn cước công dân số 049077002358 mang tên Nguyễn D, cấp ngày 17/6/2023, xe này bị cáo dùng để sử dụng làm phương tiện đi lại hằng ngày cần trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu SAMSUNG J4 CORE bị cáo dùng điện thoại để liên lạc mua ma túy của người tên T1 cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Đối với số tiền 500.000đ (*Năm trăm nghìn đồng)* đây là tiền cá nhân của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo D, tuy nhiên cần tiếp tục tạm giữ số tiền này của bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

- *Vấn đề liên quan khác*:

Đối với người đàn ông tên "*Tèo"* đã bán ma tuý cho Nguyễn D: Quá trình điều tra xác định số điện thoại 0792207335 mà "*Tèo*" sử dụng do Lê Tuấn V - Sinh ngày: 20/01/2005, trú tại ấp M, xã L, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu đứng tên đăng ký chủ thuê bao. Tuy nhiên, qua xác minh tại Công an xã L, tỉnh Bạc Liêu tại Ấp M, xã L, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu không có người nào tên Lê Tuấn V nhưng có công dân tên Lê Tuấn V1 - Sinh ngày: 20/01/2005; hiện nay V1 cùng gia đình đã rời địa phương tại Ấp M, xã L, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu thời gian 10 năm, đi đâu làm gì thì không rõ, ít về địa phương, khi về không trình báo. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q không làm việc được với Lê Tuấn V1. Ngày 09/6/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã có quyết định tách hành vi mua bán trái

phép chất ma tuý của đối tượng tên "*Tèo*" để tiếp tục điều tra, xác minh là phù hợp.

- Đối với người đàn ông tên B quê ở thành phố Hồ Chí Minh giới thiệu cho D biết T1 có bán ma tuý: Qua kiểm tra dữ liệu trong điện thoại di động của Nguyễn D không có bất kỳ một thông tin nào phản ánh về đối tượng tên B. Bản thân Nguyễn D quen biết Bi ngoài xã hội, không có lưu số điện thoại, không biết nhân thân lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để điều tra xử lý.

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn D vào ngày 12/01/2025: Ngày 09/6/2025, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý Công an tỉnh Q đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn D là phù hợp.

[2.4] *Về án phí*: Bị cáo Nguyễn D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017)*; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn D phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt bị cáo Nguyễn D 02 (Hai) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt (ngày 14/01/2025).

2. Vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu SAIGON; 01 (một) bì niêm phong số 90/PC09 của Phòng K Công an tỉnh Q chứa các mẫu vật hoàn trả sau giám định; một thẻ sim số 0905.012.280.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn D: 01 (một) xe môtô hiệu Exciter, màu trắng-đỏ-đen, BKS: 92D1-598.20 số khung: RLCU0610JY685780 số máy: G3D4E713706 và 01 (một) căn cước công dân số 049077002358 mang tên Nguyễn D, cấp ngày 17/6/2023.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu SAMSUNG J4 CORE.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 500.000 (*Năm trăm nghìn đồng)* của bị cáo D để đảm bảo việc thi hành án.

(Vật chứng trên hiện đang được tạm giữ tại Phòng THADS khu vực 6 – Đà Nẵng theo biên bản giao nhận ngày 17-7-2025 và Giấy ủy nhiệm chi lập ngày 19/6/2025).

3. Buộc bị cáo Nguyễn D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người tham gia tố tụng vắng mặt có quyền kháng cáo kể từ khi nhận được trích lục bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Đà Nẵng;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- VKSND khu vực 6 – Đà Nẵng;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đà Nẵng;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an thành phố Đà Nẵng;
- Phòng THADS khu vực 6 – Đà Nẵng;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Thái Sương